

NGUYỄN ĐÌNH THƯ

NGUUYỄN ĐÌNH THƯ là tên thật, sinh ngày 1 tháng 2 năm 1917 tại làng Phước-yên, huyện Quảng-diên, tỉnh Thừa-thiên (Trung-phần).

Thuở nhỏ học trường Queignec ; sau đấy theo học trường Quốc-học Huế. Có bằng thành chung rồi đi làm thư ký Khoa-bạc Huế.

Những thi bản sau đây được trích trong tập Hương màu, chưa xuất bản.



Nhận xét tiếng thơ Nguyễn đình Thư trước cao trào lãng mạn của nền thơ mới, tác giả tập *Hương màu* chưa đến mức độ say sưa đắm đuối trong tình ái. Nguyễn đình Thư chỉ phổ diễn cái tâm tình muôn thuở của những chàng trai đang nao nao rung động khi đối diện với những cánh hoa đào mơn mớn xinh tươi. Tiếng lòng này là tiếng nói chung của những cơ thể đang vào mùa dấy động xuân tình ; họ phát biểu trung thực định luật sinh lý thiên nhiên, tâm hồn dễ dàng quyện theo bóng sắc như đôi hạt uyên ương thạch (1) tìm nhau trong điều kiện thuận tiện.

1) Uyên ương thạch là loại đá nhỏ bằng đầu ngón tay, hình dáng như nửa quả cam bở đôi, đem đặt vào hai đốm cách xa trong một cái đĩa đựng nước ; chỉ chốc lát, chúng sẽ « bọ » tìm gặp nhau.

Đây ta hãy nghe một cõi lòng đang thì thầm trước một nhan sắc :

*Xinh đẹp ngậy thơ nhiều thiếu nữ
Lòng nghe sao lạ mặt quen thân,
Tuồng như độ trước — khi nào ấy —
Cố gặp nhau đâu đã một lần.*

Khi lòng đã ưa, nó cố moi lại quá khứ gần đây, hay xa hơn ở cõi ba sinh, hoặc thăm thẳm của thời gian từ vạn kỷ như một Huy-Cận đã bắt quang nhận diện người em gái mình yêu :

*Lòng em nhớ lòng anh từ vạn kỷ
Gặp hôm nay nhưng hẹn đã ngàn xưa.
(Tình tự — Huy-Cận)*

Nếu trí nhớ thì nhân không lầm thì đôi gái trai này đã một lần chia tay ở khúc rẽ ngã ba đường nào đó, hay cùng nhau tạm trú mưa dưới một mái hiên, hoặc chung ngồi bên mạn thuyền trong một chèo sang sông. Họ nhớ mang máng đã vấn vương tình trong vải cánh chớp của thời gian ở những trường hợp như thế ; rồi họ giã từ nhau mang theo nỗi niềm lưu luyến :

*Nước non đây chỗ chia đường
Tương tư mở lối đoạn trường cũng đây.*

Hoặc giả đôi khi họ vượt khỏi giới tuyến băng khuâng rạo rực, đến bên bờ của một tâm tình si được bạo dạn bộc lộ, không mấy may giấu diếm nhưng cũng không cắt nghĩa được tại sao :

*Tôi yêu là bởi tôi yêu,
Cầm tay cô hỏi, hỏi nhiều làm chi ?*

Bài *Đến chiều* của Nguyễn đình Thụ đã lột trần tâm lý của hai chủng tính nam nữ : Khi bắt đầu yêu, người con gái dọ dẫm, hỏi han đối tượng yêu, họ cần thấu đáo chân hay giả để đặt tình yêu thành vấn đề chung cuộc.

Trái lại, ai còn lạ gì cái tính khí bông bột của trai trẻ. Họ lao vào yêu đương theo nhục cảm. Ta hãy nghe họ tự thú :

*Huống hồ yêu tự khi nào.
Hôm qua lòng thấy ngọt ngào mới hay.*

Người trai còn hứa hẹn nhiều nữa để gắn bó thêm tình yêu :

*— Một thương là sự đã liều
Thì theo cho đến xế chiều chứ sao ?*

Nếu tinh ý nhận xét lời nói trên, ta sẽ thấy sự dè dặt của phái nữ là hữu lý. Luyến ái quan của họ là chung thủy, là thiết thực, không phải là "sự đã liều". Họ tình tế ở đó, nhưng lại khuyết điểm là dễ tin yêu đến vấp ngã vào lưới tình :

*Nhớ bữa ra đi anh dặn dò,
Nhưng là chờ đợi chờ buồn lo ;
— Đừng đau em nhé ! Thư luôn nhớ !
Không có, phương trời anh héo khô.*

Và đây là sự mềm yếu của linh hồn :

*Nghe nói, than ôi ! xiết thăm sâu
Trăm nghìn những muốn chết theo nhau !
Lệ không cầm nữa, tơ duyên tưởng
Vấn vít đôi ta đến bạc đầu.*

Tình yêu của họ, ta ngờ đâu sẽ đưa đến cuối đường mộng, ấy thế mà lại gieo rắc tủi buồn. Ta hãy nghe nàng tâm sự trách hờn :

*Phụ phàng chi lắm thế anh ơi
Em gửi thư sao chẳng trả lời !*

*Ai dè anh bỏ em đành đoạn,
Ôi lá hoa cùng trắng gió quen.*

Những ái tình chợt tự rồi chợt tan trên sông bến, giờ đây nàng mới hay chỉ là cánh bướm vờn hoa :

*Tình anh như nắng thu đông ấy
Lưu luyến nhân gian chẳng mấy ngày.*

Độc Nguyễn đình Thụ ta thấy tác giả đã soi sáng lên một vùng ẩn náu của lòng trai, nơi đây tiết ra hương vị ngọt ngào của tình yêu, nơi đây lý trí tỏ ra khách quan, để mặc cho tình cảm vương vấn hương tình. Nếu là không gian, chỗ gặp gỡ của họ có thể là bờ bến của con đò, có thể là ngã ba đường rẽ; hoặc, nếu là thời gian, có thể là một buổi xế chiều; và rồi cuối cùng đôi trai gái cũng phải chia tay. Lòng họ buồn, buồn nhẹ nhàng, rười rượi như dòng nước lạnh đang chảy lững lờ, hoặc như lòng người khi ngủi ngủi trông chiếc đò trôi lải sang ngang, chỉ còn phía bên bờ này một mình lăm lăm chiếc thân đò trên đường dài dưới ánh tà dương.

Những nỗi niềm sâu man mác như thế thường xuyên có đọng trong thơ Nguyễn đình Thụ.

(28-9. 1968)

Thi tuyển

Đến chiều

Tôi yêu là bởi tôi yêu
Cầm tay cô hỏi, hỏi nhiều làm chi ?
Khi yêu không đắn đo gì
Phân phó chữ biết nói vì cớ sao ?
Hưởng hồ vêu tự khi nào
Hôm qua lòng thấy ngọt ngào mới hay.
Cạn gừng mong cạn phôi bày
Họa chẳng có một điều này đơn sơ :
Thuyền tình đã gặp người đưa,
Cùng khơi không lẽ đôi giờ rồi thôi.
Tin nhau ai nói bằng lời,
Và mai ai biết xa vời bao nhiêu ?
— Một thương là sự đã liều
Thì theo cho đến xế chiều chứ sao !
(Hương màu)



Sang ngang

Lòng tôi như chiếc thuyền lan,
Tình cô như khách sang ngang một chiều
Thu nào quá đổi cô liêu,
Bờ hun hút lạnh nắng hiu hiu buồn...
Qua rồi thôn cách bến sương,
Phất phơ áo nhạt mất đường lau không.
Vô tình đâu biết trên sông
Có người ngang lải còn trông dõi mình.
(Hương màu)



Tống biệt

Mênh mông muôn lớp sóng dồn
 Về lau trắng gió bãi cồn khói sương.
 Nước non đây chỗ chia đường
 Tương tư mở lối đoạn trường cũng đây.
 Cách vơi trước biết bao mây
 Chung đôi xưa nỏ sum vầy làm chi,
 Đề giữ lại thôi người đi
 Mai chiều quạnh quẽ tà huy tôi buồn.
 Vỡ vầng đứng bến giang thôn
 Thuyền người nặng nề mênh mông biết đâu !
 — Cầm tay chữ hẹn chi nhau
 Sầu chia nước chảy bên nào xa hơn.
 (Hương mau)



Thiệt thò

Phụ phòng chi lắm thế anh ơi,
 Em gửi thư sao chẳng trả lời ?
 — Dẫu chẳng ra chi duyên phận ấy,
 Cục lòng em chịu dấm hờn ai —
 Nhớ bữa ra đi anh dặn dò,
 Những là chờ đợi chờ buồn lo ;
 — Đừng đau em nhá ! Thư luôn nhá !
 Không có, phương trời anh héc khô.
 Nghe nói, chao ôi ! xiết thăm sầu,
 Trăm nghìn những muốn chết theo nhau ;
 Lệ không cầm nữa, tơ duyên tưởng
 Vắn vút đôi ta đến bạc đầu.

Cui cút ra vào em với em
 Lời kia căn dặn dấm sai quen ;
 Ai dè anh bỏ em đành đoạn,
 Ôi lá hoa cùng trắng gió quen !
 Em có hay đâu cơ sự này,
 Nửa chừng nửa đời chịu chua cay ;
 Tình anh như nắng thu đông ấy
 Lưu luyến nhân gian chốc mấy ngày. . .
 Chắc hẳn anh chữ đã lừng nhau,
 Vui bề gia thất ấm êm sao ?
 Tình cơ nếu gặp em đâu đó
 Không biết lòng anh nghĩ thế nào ?
 (Hương mau)



Vương tình

Xinh đẹp ngày thơ nhiều thiếu nữ
 Lòng nghe sao lạ mặt quen thân,
 Tưởng như độ trước — khi nào ấy —
 Có gặp nhau đâu đã một lần.
 Có lẽ khi là khách viễn phương
 Nhân cơ rẽ một ngã ba đường,
 Hay chừng dấm gió xang mưa chướng
 Cùng lánh hiên người đôi phút hương ;
 Hay buổi trưa nào trở bến sang
 Tình cơ chung mạn thuyền dò ngang,
 Tới nơi người đôi vùng mây trắng
 Kể trái lăm xăm hướng bụi vàng. . .
 Rồi đó không hề tưởng nhớ nhau,
 Phương trời ai có biết ai đâu !
 Đôi cầm như nước đôi dòng lạ,
 Mây khói mênh mang sầu lạc sầu. . .

Nay gặp không ngờ chẳng ước mong,
Môi e đáng nỡ gọi tao phùng,
Không vốn vơ lăm, nhưng may đề
Gây chút tươi êm bớt ngược ngùng ;
Lặng lẽ nhìn nhau chẳng thoáng tình
Người ơi tôi thấy quá buồn tanh ;
Và đây chia cách không đưa tiễn
Mất với trông theo nghĩ chẳng đành.

(Hương màu)

